

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V H
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 45/2021/HSST.
Ngày: 02 tháng 4 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tráng A Lư và ông Mùi Văn Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST- ST ngày 12 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Sùng A S, tên gọi khác: không, sinh năm 1966, tại huyện M C, tỉnh Hòa Bình. Trú tại: Xóm X L, xã P C, huyện M C, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mông; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Sùng A K và bà Giàng Thị V (đều đã chết); Bị cáo có vợ: Giàng Y C (tên gọi khác Giàng Thị C), sinh năm 1965, bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 12 năm 2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/12/2020, tại đường Quốc Lộ 6, địa phận bản C Ch, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La, Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện

bắt quả tang Sùng A S tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của S là 01 gói nilon màu trắng, bên trong đựng 02 viên nén màu hồng, trên bề mặt có dập nổi chữ WY. S khai nhận đó là 02 viên ma túy tổng hợp (Hong Phien).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Sùng A S khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2020, sau khi đi cúng trong bản về. Trên đường về, S gặp một người phụ nữ người Mông không biết tên, địa chỉ hỏi xin được 02 viên Hong Phien. S cất số ma túy trên vào túi quần bên phải rồi đi về. Khoảng 10 giờ ngày 20/12/2020 S mang theo 02 viên Hong Phien đi làm nương. Trên đường đi đến địa phận bản C Ch thì bị Tổ công tác Công an huyện VH kiểm tra và thu giữ vật chứng, dẫn giải về công an huyện VH để xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện VH đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ của Sùng A S được 0,19 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu “S” gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Tại kết luận giám định số: 67 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: “*Mẫu giám định ký hiệu S là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, là loại Methamphetamine.*”

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, truy tố Sùng A S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét: Tuyên bố Sùng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

*Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Xử phạt Sùng A S từ 12 đến 15 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS: Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Mẫu gửi giám định đã bóc mở + túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng khối lượng 0,12 gam Methamphetamine. 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Vỏ gói niêm phong ban đầu + Vỏ gói ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối với Sùng A S.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 20/12/2020 Sùng A S bị phát hiện bắt quả tang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Methamphetamine. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

[2]. *Tính chất hành vi của bị cáo*: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, do vậy cần có mức hình phạt tù tương xứng đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện VH, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục Tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Do vậy, việc khởi tố, truy tố của CQĐT và VKS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ TNHS*: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số trình độ nhận thức hạn chế, sống nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[5]. *Về phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có khả năng thi hành, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Đối với nguồn gốc số ma túy*: Bị cáo khai đã xin được 02 viên Hồng Phiến của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Cơ quan CSĐT không có căn cứ xử lý người này, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về khối lượng ma túy tàng trữ trái phép.

[7]. *Về vật chứng của vụ án*: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Mẫu gửi giám định đã bóc mở + túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng khối lượng 0,12 gam Methamphetamine. 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Vỏ gói niêm phong ban đầu + Vỏ gói ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối với Sùng A S, là những vật bị cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/12/2020.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Mẫu gửi giám định đã bóc mở + túi nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng khối lượng 0,12 gam Methamphetamine. 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Vỏ gói niêm phong ban đầu + Vỏ gói ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng que thử ma túy đối với Sùng A S.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/BBVC – CCTHA, ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

